

Phòng trị bệnh sán dây ở động vật nhai lại

Sán dây là loại ký sinh trùng thường gặp ở gia súc nhai lại như dê, cừu, trâu bò, đặc biệt là gia súc nhai lại còn non và được chăn thả trên đồng cỏ. Gia súc mắc bệnh gầy yếu, sinh trưởng kém, còi cọc, chậm lớn, thiếu máu, suy nhược, sức đề kháng giảm sút, dễ mắc các bệnh khác và dễ chết nếu nhiễm nặng, gây nhiều thiệt hại cho người nuôi.

1. Triệu chứng lâm sàng

Biểu hiện lâm sàng nặng hay nhẹ phụ thuộc vào mức độ nhiễm. Súc vật ăn ít, khát nước, phân từ bình thường chuyển sang nhão rồi lỏng, có lẫn máu và chất nhầy, trong phân có lẫn những đốt sán. Một số trường hợp thân nhiệt tăng, hay nằm, lười vận động. Con vật gầy yếu dần, lông xù và mất độ bóng. Thiếu máu do thiếu dinh dưỡng thể hiện rất rõ ở màu sắc nhợt nhạt, xanh tái của niêm mạc. Một số trường hợp súc vật nhai lại bị bệnh thể hiện triệu chứng thần kinh (run rẩy, đảo đảo, xoay tròn, đầu lúc lắc....).

Các trường hợp dê, cừu bị bệnh sán dây nặng thường gây chết 80 - 90% gia súc ở lứa tuổi dưới 1 năm. Gia súc chết trong tình trạng gầy sút rõ rệt, bụng ồng, ỉa chảy, phân dính bết bết. Về cuối bí ỉa, ỉa ra bọt, co rặn đau đớn và chết. Một số con có biểu hiện đi vòng quanh.

2. Bệnh tích

Bệnh tích thể hiện rõ ở súc vật nhai lại còn non (dê, cừu non và bê). Ở súc vật trưởng thành và đã già bệnh tích không rõ. Bệnh tích thấy rõ nhất ở ruột non. Ruột non viêm cata, niêm mạc có thể có những điểm xuất huyết, trong ruột non chứa nhiều sán, có khi tắc ruột, vỡ ruột. Ngoài ra, có thể thấy hiện tượng tích nước ở lồng ngực, bụng và bao tim.

Chẩn đoán bệnh sán dây:

Để chẩn đoán bệnh do sán dây, có thể dựa vào triệu chứng lâm sàng, kết hợp với xét nghiệm phân tìm đốt sán. Những triệu chứng đáng chú ý là: gầy yếu, suy nhược, thiếu máu, tiêu chảy, phân có nhiều đốt sán.

- Chẩn đoán trực tiếp tìm đốt sán và mảnh đốt sán trong phân. Nếu ít đốt sán, có thể tìm theo phương pháp gạn rửa sa lắng rồi cho cạn lên giấy để tìm đốt sán.

- Tìm trứng sán: làm phương pháp Fulleborn, tìm trứng sán khi đốt sán già vỡ ra. Trứng hình 3 cạnh, hơi tròn, màu tro nhạt, trong có ấu trùng 6 móc, có khí quan hình lê bao bọc. Cần chú ý khi trong ruột có đốt sán nhưng tử cung của sán khép kín, trứng không theo phân ra ngoài.

3. Điều trị

Có thể dùng một trong những thuốc sau:

- Iviebendaroze 15-20 mg/kg P, cho thuốc qua miệng.

- Netobimin; 7,5-20 mg/kg P, cho thuốc qua miệng.

- Niclozamide: 75-90 mg/kg P, cho qua miệng.

Benzimidazol: 10mg/kg P, cho thuốc qua miệng.

4. Phòng bệnh

- Định kỳ tẩy sán dây cho súc vật trước khi sán thành thực bằng một trong các loại thuốc trên. Đối với những đàn gia súc chăn thả trên bãi chăn đã có mầm bệnh thì sau khi chăn thả 30 - 35 ngày phải dùng thuốc tẩy và không để chậm quá sau ngày thứ 50. Tẩy 1 lần có thể không hết sán dây, vì vậy sau 10 - 15 ngày có thể tẩy lại lần 2.

- Dùng phương pháp ủ nhiệt sinh học: Hàng ngày dọn sạch phân ở chuồng nuôi, đồng thời thu gom phân trên đồng cỏ, bãi chăn, tập trung vào một nơi, vun thành đống, đắp đất kín dày 20-30 cm, để sau 3-4 tuần nhiệt độ đống ủ tăng lên, có tác dụng diệt được trứng và ấu trùng giun sán. Có thể trộn thêm tro bếp, vôi bột và lá xanh vào phân để tăng thêm nhiệt độ của đống ủ. Hoặc đào hai hố ủ phân ở cạnh nhau, phía sau chuồng nuôi, hàng ngày gom phân vào một hố, khi đầy trát kín miệng hố bằng bùn hoặc đắp đất, sau 3-4 tuần nhiệt độ hố ủ tăng lên trên 50oC sẽ diệt được trứng và ấu trùng giun sán.

- Chuồng nuôi dê phải giữ khô ráo, sạch sẽ, vì đây là nơi dê thường xuyên tiếp xúc với mầm bệnh giun sán do chính nó thải ra.

- Cải tạo đồng cỏ, bãi chăn thả để hạn chế sự phát triển của ký chủ trung gian.

- Thời gian chăn thả: tránh nhện đất bằng cách không chăn thả lúc sáng sớm, chiều tối.

<http://nguoichannuoi.vn/benh-san-day-o-dong-vat-nhai-lai-fm556.html>